TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 3 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TOÁN – KHỐI 3
PHIẾU SỐ 21

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Số «chín trăm hai mươi lăm» viết là:

A. 925 **B.** 9025 **C.** 952 **D.** 529

Câu 2. Kết quả của phép nhân 166 × 2 là:

A. 342 **B.** 322 **C.** 332 **D.** 333

Câu 3. Gấp 24 lên 3 lần được:

A. 96 **B.** 27 **C.** 72 **D.** 75

Câu 4. Một phần bảy (1/7) của 42 kg là:

A. 35 kg **B.** 8 kg **C.** 6 kg **D.** 294 kg

Câu 5. Số thích hợp điền vào chỗ chấm: 9 cm 6 mm = …… mm

A. 69 **B.** 906 **C.** 15 **D.** 96

Câu 6. H là trung điểm của đoạn thẳng EG. Biết EG = 38 dm, độ dài đoạn EH là:

A. 38 dm **B.** 36 dm **C.** 76 dm **D.** 19 dm

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Đặt tính rồi tính (viết kết quả vào chỗ chấm):

a) 170 + 443 = ……

b) 912 − 197 = ……

c) 265 × 3 = ……

d) 126 : 3 = ……

Bài 2. Tìm số thích hợp điền vào chỗ chấm:

a) …… × 9 = 36

b) …… : 9 = 33

c) …… + 412 = 765

d) 27 : …… = 3

Bài 3. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Số gồm 8 trăm, 3 chục, 2 đơn vị viết là: ……

b) Số lớn nhất trong các số 278, 713, 941, 341, 353 là: ……

c) Số bé nhất trong các số trên là: ……

d) Số liền sau của số lớn nhất ấy là: ……

Bài 4. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 1/7 của 28 kg là …… kg

b) 1/5 của 25 m là …… m

c) 1/8 của 48 cm là …… cm

Bài 5. Tính:

a) 464 g + 302 g = …… g

b) 518 ml − 166 ml = …… ml

c) 106 mm × 3 = …… mm

d) 126 kg : 6 = …… kg

Bài 6. Một thùng có 48 l dầu. Người ta đã dùng 1/4 số dầu đó. Hỏi trong thùng còn lại bao nhiêu lít dầu?

a) Số dầu đã dùng: …… l

b) Số dầu còn lại: …… l

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 3 · Phiếu số 21

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	A	C	C	C	D	D

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) 170 + 443 = 613

b) 912 − 197 = 715

c) 265 × 3 = 795

d) 126 : 3 = 42

Bài 2.

a) 36 : 9 = 4

b) 33 × 9 = 297

c) 765 − 412 = 353

d) 27 : 3 = 9

Bài 3.

a) 832

b) Số lớn nhất là 941

c) Số bé nhất là 278

d) 941 + 1 = 942

Bài 4.

a) 28 : 7 = 4 (kg)

b) 25 : 5 = 5 (m)

c) 48 : 8 = 6 (cm)

Bài 5.

a) 766 g

b) 352 ml

c) 318 mm

d) 21 kg

Bài 6.

Đã dùng: 48 : 4 = 12 (l)

Còn lại: 48 − 12 = 36 (l)